

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2023/HS-ST
Ngày: 07/3/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Cao Nhật Thanh

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Huỳnh Thị Thùy Dương
- Ông Nguyễn Minh Trí

- Thư ký phiên tòa: Bà Trương Thị Kiều Diễm - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Huỳnh Hải Dương - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 03/2023/TLST-HS ngày 05 tháng 01 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 26/2023/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Hoàng G, sinh năm 1989, tại tỉnh K; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 5, ấp H, xã H, huyện G, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp: tài xế; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T và bà Lê Thị B; có vợ là Huỳnh Thị V và 02 con (lớn sinh năm 2009, nhỏ sinh năm 2016); tiền án, tiền sự: không; bị cáo tại ngoại; có mặt.

Bị hại: Ông Trần Văn H (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

1. Ông Trần Văn O, sinh năm 1952; địa chỉ: Ấp M, xã M, huyện C, tỉnh An Giang; vắng mặt (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

2. Bà Thiều Thị D, sinh năm 1954; địa chỉ: Ấp M, xã M, huyện C, tỉnh An Giang, ủy quyền cho ông Trần Văn Nhựt T (Văn bản ủy quyền ngày 17/02/2022).

3. Bà Phạm Thị Bé B, sinh năm 1983; địa chỉ: Ấp M, xã M, huyện C, tỉnh An Giang, ủy quyền cho ông Trần Văn Nhựt T (Văn bản ủy quyền ngày 17/02/2022).

4. Ông Trần Văn Nhựt T, sinh năm 2000; địa chỉ: Ấp M, xã M, huyện C, tỉnh An Giang; vắng mặt (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

Bị đơn dân sự: Công ty TNHH Sản xuất Thương mại Thái D; địa chỉ: HL23, ấp T, xã T, huyện T, Thành phố Cần Thơ.

Người đại diện hợp pháp: Ông Huỳnh Thái A, sinh năm 1993; địa chỉ: Khu vực 4, Quốc lộ 91, phường C, quận Ô M, Thành phố Cần Thơ, là người đại diện theo ủy quyền (Văn bản ủy quyền ngày 11/02/2022); vắng mặt (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

- Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Nguyễn Hoàng G có Giấy phép lái xe hạng C số 790180026999 do Sở Giao thông Vận tải Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 13/01/2020, có giá trị đến ngày 13/01/2025. Ông Trần Văn H không có giấy phép lái xe mô tô theo quy định.

Khoảng 18 giờ ngày 31/12/2021, Nguyễn Hoàng G điều khiển xe ô tô tải màu vàng, tải trọng 18.700kg, biển số 65LD-000.75 chở hàng đi từ xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Dương về thành phố Cần Thơ. Khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, G điều khiển xe lưu thông trên đường V hướng từ giao lộ đường V và đường H về hướng giao lộ đường V và đường Hùng V trong điều kiện trời tối, có đèn đường chiếu sáng, mặt đường khô ráo, tình trạng phương tiện lưu thông trên đường đông. Khi đến giao lộ đường V và đường Hùng V, đoạn qua khu phố 5, phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương thì đèn tín hiệu giao thông màu đỏ nên G dừng xe lại và bật đèn xi nhan rẽ trái. Khi đèn tín hiệu chuyển màu xanh, G điều khiển xe rẽ trái vào đường Hùng V. Do không nhường đường cho xe mô tô biển số 67L1-850.43 do anh Trần Văn H điều khiển lưu thông ngược chiều, xe ô tô của G đã va chạm với xe mô tô của anh H. Anh H chết trên đường được đưa đi cấp cứu, hai phương tiện liên quan đến vụ tai nạn bị hư hỏng.

** Căn cứ Biên bản khám nghiệm hiện trường và Sơ đồ hiện trường vụ tai nạn giao thông được lập ngày 31/12/2021 và biên bản dựng lại hiện trường ngày 21/02/2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một xác định như sau:*

- Hiện trường nơi xảy ra tai nạn là tại khu vực giao lộ đường V và đường Hùng V, đoạn qua khu phố 5, phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Đoạn đường tại đây là đường hai chiều phân biệt bởi dây phân cách cố định. Tại giao lộ có hệ thống đèn tín hiệu giao thông đang hoạt động. Mặt đường V được trải nhựa bằng phẳng. Mặt đường Hùng V được trải nhựa bằng phẳng.

- Hiện trường được đo vẽ và lấy mốc vào mép lề phải đường V hướng từ đường N về hướng đường H làm mép chuẩn 1; vào mép lề phải đường Hùng V hướng từ đường T về hướng đường L giới hạn trong giao lộ làm mép chuẩn 2.

- Sau khi tai nạn xảy ra hiện trường còn để lại:

+ Xe mô tô biển số 67L1-850.43 (1) ngã qua phải nằm trong giao lộ, đầu xe hướng chéo qua phải về hướng đường H, tâm trục bánh trước cách mép lề phải đường V hướng từ giao lộ V và đường N về hướng giao lộ đường V và đường Hùng V là 0m60, cách mép lề phải đường H hướng từ đường T về hướng đường V là 12m40; tâm trục bánh sau cách mép lề phải đường V là 01m30, cách mép lề phải đường H là 13m30;

+ Trên mặt đường tại hiện trường còn để lại vết cày (2) có chiều dài 05m30, đầu vết cày cách mép lề phải đường V là 05m10 và cách mép lề phải đường H là 15m70, cuối vết cày trùng với vị trí của xe mô tô (1) đang ngã.

+ Xe ô tô tải biển số 65LD-000.75 (3) đang dừng trong giao lộ, đầu xe hướng chéo qua trái về đường T, tâm trục bánh trước bên trái cách mép lề phải đường V là 05m50 là cách mép lề phải đường H là 16m20, cách đầu vết cày (2) là 0m80, tâm trục bánh xe trước bên phải cách mép lề phải đường V là 07m70; tâm trục bánh xe sau bên trái cách mép lề phải đường H là 09m10.

+ Tại hiện trường để lại vết máu (4) có kích thước 180cm x 70cm trên mặt đường, tâm vết cách là 02m70 và cách tâm trục bánh xe trước trái ô tô tải (3) là 02m80.

** Căn cứ Biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông ngày 01/01/2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Thủ Dầu Một xác định:*

- Đối với xe ô tô tải biển số 65LD-000.75: Cản trước dưới tản nhiệt có dấu va chạm làm trầy xước bong tróc sơn kích thước 02cm x 03cm, cách đất 50cm. Cản trước góc trái có dấu va chạm làm trầy xước và thủng mốp kích thước 20cm x 50cm, cách đất 70cm. Đèn gầm phía trước bên trái có dấu va chạm làm trầy xước cao su bên ngoài kích thước 08cm x 25cm, cách đất 65cm. Đèn chiếu sáng và đèn xin đường phía trước bên trái trầy xước cao su kích thước 15cm x 30cm, cách đất 90cm. Chiều hướng dấu vết từ trước ra sau, từ trái sang phải.

- Đối với xe mô tô biển số 67L1-850.43: Mặt ngoài lớp bánh trước có dấu vết trầy xước dính sơn màu vàng chiều hướng ngược kim đồng hồ kích thước 03cm x 30cm. Vê chắn bùn bánh trước trầy xước dính sơn màu vàng kích thước 10cm x 20cm, cách đất 60cm. Đèn xi nhan trước trái vỡ. Yếm chắn gió bên trái trầy xước dính sơn màu vàng kích thước 12cm x 32cm, cách đất 80cm. Gương chiếu hậu trái vỡ. Mài mòn đầu tay cầm bên phải kích thước 02cm x 02cm, cách đất 95cm. Góc chân trước phải cong vênh kích thước 01cm x 12cm, cách đất 30cm. Ốp ống xả mài mòn kích thước 05cm x 25cm. Mài mòn hông phải xe kích thước 05cm x 20cm, cách đất 75cm.

** Căn cứ Kết luận giám định số 71/2022/KL-GDCH-PC09 ngày*

14/02/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương thể hiện:

1. Dấu vết va chạm giữa xe mô tô hai bánh biển số 67L1-850.43 và xe ô tô tải biển số 65LD-000.75 là:

- Dấu vết trượt xước, bám màng màu vàng (dạng sơn) ở cản trước xe mô tô hai bánh biển số 67L1-850.43 có chiều ngược trái lớp bánh xe phù hợp với dấu vết trượt xước, bám màng màu đen (dạng cao su) ở cản chiều trước bên trái xe ô tô tải biển số 65LD-000.75 có chiều từ phải qua trái.

- Dấu vết trượt xước, vỡ và bám màng màu vàng (dạng sơn) ở và chắn bùn, phuộc trái bánh trước, cạnh trái ốp nhựa mặt nạ, bửng trái và cạnh trái đèn chiếu sáng xe mô tô hai bánh biển số 67L1-850.43 có chiều từ trước về sau phù hợp với dấu vết trượt xước sơn màu đen, bám màng màu đen (dạng nhựa), cong biến dạng ở cản trước bên trái xe ô tô tải biển số 65LD-000.75 có chiều từ phải qua trái, từ trước về sau.

2. Cơ chế hình thành dấu vết giữa xe mô tô hai bánh biển số 67L1-850.43 và xe ô tô tải biển số 65LD-000.75 là: Phần bên trái xe mô tô va chạm với mặt trước bên trái đầu xe ô tô tải làm xe mô tô đổ ngã qua phải và chạm với mặt đường tạo ra dấu vết trên các phương tiện.

3. Vị trí va chạm giữa xe mô tô hai bánh biển số 67L1-850.43 và xe ô tô tải biển số 65LD-000.75 chiếu xuống mặt đường khu vực phía trước đầu vết cày ký hiệu số 2 trên Sơ đồ hiện trường (theo hướng từ đường N về đường H).

* Căn cứ Kết luận giám định pháp y tử thi số 04/PC09-GDPY ngày 05/01/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: nguyên nhân chết của nạn nhân Trần Văn H là do đa chấn thương, tụ máu nội sọ, dập não.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo G đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Người đại diện hợp pháp của bị hại không có ý kiến gì về hành vi phạm tội của bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

- Về các vấn đề khác của vụ án:

+ Ngày 14/02/2022, ông Huỳnh Thái A (là đại diện theo ủy quyền của Công ty Thái D, chủ sở hữu xe ô tô tải biển số 65LD-000.75) và Nguyễn Hoàng G đã bồi thường chi phí mai táng và sửa chữa xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, biển số 67L1-850.43 cho gia đình bị hại với số tiền là 100.000.000 đồng. Cùng ngày, gia đình bị hại đã tự nguyện làm đơn bãi nại, đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Nguyễn Hoàng G.

+ Đối với 01 xe ô tô tải, loại có mui, nhãn hiệu TRUONGGIANG, biển số 65LD-000.75, quá trình điều tra xác định được: Xe ô tô tải biển số 65LD-000.75 nói trên là tài sản của Công ty Thái D. Ngày 11/02/2022, chị Viên Thị Thu H là người đại diện theo pháp luật của Công ty Thái D có giấy ủy quyền cho ông

Huỳnh Thái A để nhận lại xe ô tô tải, loại có mui, nhãn hiệu TRUONGGIANG, biển số 65LD-000.75. Xét, chiếc xe ô tô tải trên có nguồn gốc rõ ràng, có giấy tờ hợp pháp, không có tranh chấp gì về tài sản này nên ngày 21/02/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T đã lập biên bản trả lại cho ông Huỳnh Thái A theo Quyết định xử lý vật chứng số 22/QĐ-CQĐT ngày 21/02/2022.

+ Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu đen đỏ, biển số 67L1-850.43 và 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 67L1-850.43, quá trình điều tra xác định là của ông Trần Văn H, gia đình của ông H xác định giá trị thiệt hại của xe mô tô trên là nhỏ và đã nhận được tiền bồi thường thiệt hại, đồng thời trong Biên bản ghi lời khai ngày 14/02/2022, đại diện gia đình của ông H không yêu cầu định giá tài sản, cam kết không thắc mắc khiếu nại về sau. Ngày 21/02/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 21/QĐ-CQĐT để giao trả lại cho đại diện gia đình của ông H là ông Trần Văn Nhựt T (là con ruột của ông Trần Văn H).

+ Đối với 01 (một) Giấy phép lái xe hạng C số 790180026999 do Sở Giao thông vận tải Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 13/01/2020, có giá trị đến 13/01/2025 của Nguyễn Hoàng G. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một ra Quyết định chuyển vật chứng đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một để đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một quyết định xử lý đối với Nguyễn Hoàng G theo quy định tại khoản 5 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, đại diện bị đơn dân sự không có ý kiến gì về các vấn đề trên.

- Về trích dẫn cáo trạng của Viện kiểm sát:

Cáo trạng số 16/CT-VKSTDM ngày 04/01/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Nguyễn Hoàng G về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Về hình phạt: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong nên không đề nghị xử lý.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 46 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự trả lại bị cáo Nguyễn Hoàng G 01 (một) Giấy phép lái xe hạng C số 790180026999 tên Nguyễn Hoàng G.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo về nuôi vợ con và cha mẹ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Hoàng G đã khai nhận:

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 31/12/2021, Nguyễn Hoàng G đã có hành vi điều khiển xe ô tô có tải trọng 18.700 kg, biển số 65LD-000.75 lưu thông trên đường V hướng từ giao lộ đường V và đường H về hướng giao lộ đường V và đường H. Khi đi đến giao lộ đường V và đường H, đoạn qua khu phố 5, phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương thì đèn tín hiệu giao thông màu đỏ nên G dừng xe lại và bật đèn xi nhan rẽ trái. Khi đèn tín hiệu chuyển màu xanh, G điều khiển xe rẽ trái vào đường Hùng V. Do không nhường đường cho xe mô tô biển số 67L1-850.43 do anh Trần Văn H điều khiển lưu thông ngược chiều đi với G nên đã xảy ra tai nạn làm cho anh H chết. Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận bị cáo phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 như cáo trạng truy tố là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại cho tính mạng của bị hại. Với tình hình tai nạn giao thông phức tạp như hiện nay là do ý thức không chấp hành luật giao thông đường bộ của người tham gia giao thông mà phần lớn là lỗi của người điều khiển phương tiện vi phạm Luật giao thông đường bộ, dẫn đến gây tai nạn cho người khác. Hậu quả của những hành vi này là gây thiệt hại cho tính mạng của nạn nhân. Do đó, bị cáo cần phải bị xử lý tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã cùng đại diện bị đơn dân sự tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại có đơn bãi nại và đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo; gia đình bị cáo có công cách mạng (bà ngoại được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba); ngoài ra,

phía người bị hại có một phần lỗi khi điều khiển xe mô tô có dung tích trên 113cm³ nhưng không có giấy phép lái xe, đi không đúng làn đường theo quy định theo điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[6] Xét bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng nên việc không bắt bị cáo đi chấp hành hình phạt tù thì không gây ảnh hưởng xấu đến cuộc đấu tranh phòng, chống tội phạm. Hội đồng xét xử sẽ áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao Hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo, cho bị cáo hưởng án treo là đã đủ răn đe, giáo dục bị cáo.

[7] Xét đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát về mức hình phạt đối với bị cáo tại phiên tòa là phù hợp. Tuy nhiên, đại diện Viện kiểm sát chưa xem xét áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự đối với bị cáo nên Hội đồng xét xử sẽ áp dụng cho bị cáo.

[8] Về trách nhiệm dân sự:

[8.1] Bị cáo và Công ty Thái D đã bồi thường chi phí mai táng và chi phí sửa xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, biển số 67L1-850.43 cho đại diện hợp pháp của bị hại với tổng số tiền là 100.000.000 đồng (trong đó bị cáo G bồi thường 60.000.000 đồng, Công ty Thái D bồi thường 40.000.000 đồng). Người đại diện hợp pháp của bị hại không có yêu cầu gì khác đối với bị cáo và Công ty Thái D nên Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

[8.2] Đối với số tiền 40.000.000 đồng mà Công ty Thái D đã cùng bị cáo G bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại, trong quá trình điều tra đại diện Công ty Thái D thống nhất tự nguyện chịu số tiền bồi thường nêu trên cho đại diện hợp pháp của bị hại và không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

[9] Về xử lý vật chứng: Do không áp dụng biện pháp cấm hành nghề nên trả lại cho bị cáo Nguyễn Hoàng G 01 (một) Giấy phép lái xe hạng C số 790180026999 tên Nguyễn Hoàng G.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Căn cứ vào Điều 106, Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 260 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ vào Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo; Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị quyết số 02/2018 ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoàng G phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng G 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tính từ ngày tuyên án (07/3/2023).

Giao bị cáo Nguyễn Hoàng G cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện G, tỉnh Kiên Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo Nguyễn Hoàng G cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo theo quy định tại khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

2. Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra giải quyết.

3. Về vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự

Trả bị cáo 01 (một) Giấy phép lái xe hạng C số 790180026999 do Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 13/01/2020, có giá trị đến 13/01/2025.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng số 029.23 ngày 21/12/2022 giữa Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một và Công an thành phố Thủ Dầu Một).

4. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án. Người đại diện hợp pháp của bị hại, bị đơn dân sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Công an tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thủ Dầu Một;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Công an thành phố Thủ Dầu Một;
- Chi cục THADS TP. Thủ Dầu Một;
- Sở Tư Pháp tỉnh Bình Dương;
- UBND xã H, huyện G, tỉnh Kiên Giang;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP

Cao Nhật Thanh